

Số: 49/2021/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 29 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 49/2021/TB – TLVDS ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Triệu T - Sinh năm 1987

2. Chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Tổ 14, khu 1, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Triệu T và chị Nguyễn Thị L đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Triệu T và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là Trần Ngọc Bảo H - Sinh ngày 06/11/2013. Nay ly hôn anh T và chị L đều thống nhất thỏa thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), chị L cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 4/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Anh Trần Triệu T và chị Nguyễn Thị L đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Triệu T và chị Nguyễn Thị L đều thống nhất chị L là người nộp lệ phí ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Triệu T và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Triệu T và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là Trần Ngọc Bảo H - Sinh ngày 06/11/2013. Nay ly hôn anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), chị L cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị L không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Trần Triệu T và chị Nguyễn Thị L không có tài sản chung, không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về các vấn đề khác: Không;

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000002 ngày 01/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Chị L đã nộp xong tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- Ủy ban nhân dân phường H, TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định

